

Số: /PA- SYT

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

PHƯƠNG ÁN

**Tuyển dụng viên chức trạm y tế cấp xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn,
Trung tâm Y tế huyện Quan Hóa, Trung tâm Y tế huyện Mường Lát năm 2020**

Thực hiện Công văn số 16242/UBND-THKH ngày 19/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thuộc Trung tâm Y tế cấp huyện ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017;

Sở Y tế Thanh Hóa xây dựng Phương án tuyển dụng viên chức trạm y tế cấp xã thuộc Trung tâm Y tế các huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Mường Lát năm 2020 như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN.

1. Đối với Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn:

1.1. Số lượng cần tuyển dụng: 66 người

1.2. Vị trí việc làm cần tuyển:

- | | |
|--|----------|
| - Bác sĩ hạng III (V.08.01.03): | 11 người |
| - Y sĩ hạng IV (V.08.03.07): | 36 người |
| - Vị trí Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12): | 01 người |
| - Vị trí Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13): | 12 người |
| - Vị trí Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16): | 05 người |
| - Vị trí Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19): | 01 người |

2. Đối với Trung tâm Y tế huyện Quan Hóa:

2.1. Số lượng cần tuyển dụng: 92 người

2.2. Vị trí việc làm cần tuyển:

- Bác sĩ hạng III (V.08.01.03):	11 người
- Bác sĩ y học dự phòng hạng III (V.08.02.06):	01 người
- Y tế công cộng hạng III (V.08.04.10):	01 người
- Y sĩ hạng IV (V.08.03.07):	57 người
- Vị trí Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12):	03 người
- Vị trí Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13):	19 người

3. Đối với Trung tâm Y tế huyện Mường Lát:

3.1. Số lượng cần tuyển dụng: 42 người

3.2. Vị trí việc làm cần tuyển:

- Bác sĩ hạng III (V.08.01.03):	01 người
- Bác sĩ y học dự phòng hạng III (V.08.02.06):	03 người
- Y sĩ hạng IV (V.08.03.07):	27 người
- Vị trí Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	01 người
- Vị trí Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13):	09 người
- Vị trí Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16):	01 người

4. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

Thí sinh chỉ được đăng ký vào 01 vị trí tuyển dụng ở 01 trạm y tế cấp xã; điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể như sau:

4.1. Tiêu chuẩn chung: Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 22 Luật viên chức, Điều 5 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4.2. Yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, chuyên môn, nghiệp vụ

- Vị trí Bác sĩ hạng III (V.08.01.03): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh bác sĩ hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp bác sĩ trở lên (trừ bác sĩ y học dự phòng).

- Vị trí Bác sĩ y học dự phòng hạng III (V.08.02.06): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh bác sĩ y học dự phòng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự

phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ chuyên ngành y học dự phòng trở lên.

- Y tế công cộng hạng III (V.08.04.10): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh y tế công cộng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học y tế công cộng hoặc bác sĩ trở lên chuyên ngành y học dự phòng.

- Vị trí Y sĩ hạng IV (V.08.03.07): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh y sĩ hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp.

- Vị trí Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12) Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp là hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành điều dưỡng; đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành hộ sinh hoặc y sĩ phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành điều dưỡng theo quy định.

- Vị trí Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh hộ sinh hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp là hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa, sản nhi; đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa, sản nhi.

- Vị trí Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19): Đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng của chức danh kỹ thuật y hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp là hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành kỹ

thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng...); đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng...). Nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định.

4.3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học:

a. Về trình độ ngoại ngữ:

+ Bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 hoặc tương đương trở lên đối với chức danh nghề nghiệp tương đương yêu cầu trình độ chuyên môn đại học trở lên.

+ Bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 hoặc tương đương trở lên đối với chức danh nghề nghiệp tương đương yêu cầu trình độ chuyên môn trung cấp, cao đẳng.

b. Về trình độ tin học: đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 hoặc tương đương trở lên

* Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ và tin học theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được thực hiện theo Công văn số 2847/SGDĐT-GDĐT ngày 13/11/2018 của Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn thực hiện quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

* Trường hợp lao động hợp đồng tại trạm y tế cấp xã từ 31/12/2015 trở về trước có đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc nếu chưa có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo quy định cam kết bổ sung trong vòng 12 tháng sau khi có Quyết định tuyển dụng. Trường hợp miễn chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 39 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

II. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Nội dung xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người đăng ký dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Phỏng vấn kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn gồm kiến thức chung, kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển phải đạt kết quả phỏng vấn vòng 2 từ 50 điểm trở lên theo kết quả điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có) theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Phiếu đăng ký dự tuyển

Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng, Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

5. Thời gian, địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

5.1. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo tuyển dụng (buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ; buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút các ngày làm việc trong tuần).

5.2. Địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

Thí sinh lựa chọn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại 1 trong số các địa điểm sau:

* Tại Sở Y tế Thanh Hóa: Địa chỉ số 101, đường Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Tại Trung tâm Y tế các huyện: Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát (liên hệ và nộp hồ sơ tại phòng Hành chính – Tổng hợp).

- Trung tâm Y tế huyện Quan Hóa: Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn: Địa chỉ: Khu 6, thị trấn Quan Sơn, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Trung tâm Y tế huyện Mường Lát: Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

6. Lệ phí xét tuyển

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG VÀ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa và các quy định có liên quan của Nhà nước, cụ thể như sau:

Bước 1. Xây dựng phương án và thông báo tuyển dụng.

Căn cứ văn bản đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận, Sở Y tế xây dựng Phương án tuyển dụng và thông báo công khai trên báo Thanh Hóa; trang thông tin điện tử của Sở Y tế; đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan Trung tâm Y tế các huyện Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát cho đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển. Nội dung thông báo về chỉ tiêu, vị trí, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Tuyển dụng chia thành 02 đợt:

- Đợt 1: Tuyển dụng đối với lao động hợp đồng tại trạm y tế cấp xã trước ngày 31/12/2015 có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc có năng lực, chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- Đợt 2: Tuyển dụng các trường hợp còn lại nếu còn chỉ tiêu.

Bước 2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập Ban giám sát kỳ xét tuyển, Hội đồng xét tuyển.

*** Ban giám sát kỳ xét tuyển:**

1. Thành phần gồm: Đại diện Thanh tra Sở Y tế, Văn phòng Sở Y tế, Công đoàn ngành Y tế.

2. Không cử những người tham gia Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển làm thành viên Ban giám sát.

3. Không cử làm thành viên Ban giám sát đối với những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ hoặc con

nuôi của người dự xét tuyển hoặc những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

4. Nội dung giám sát gồm: Việc thực hiện các quy định về tổ chức kỳ xét tuyển; về thực hiện quy chế và nội quy của kỳ xét tuyển; về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng xét tuyển và các thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng.

5. Địa điểm giám sát: Nơi làm việc của Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển.

6. Thành viên Ban giám sát được quyền vào phòng phỏng vấn, thực hành trong thời gian phỏng vấn, thực hành; có quyền nhắc nhở thí sinh và các thành viên của Hội đồng, thành viên các Ban giúp việc của Hội đồng trong việc thực hiện quy chế, nội quy kỳ xét tuyển; được quyền yêu cầu giám thị phòng thi lập biên bản đối với thí sinh vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển (nếu có).

7. Khi phát hiện vi phạm nội quy, quy chế xét tuyển của thành viên Hội đồng, thành viên của các Ban giúp việc của Hội đồng thì thành viên Ban giám sát được quyền lập biên bản về vi phạm đó và đề nghị Chủ tịch Hội đồng đình chỉ làm nhiệm vụ; đồng thời báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

8. Khi phát hiện thành viên Ban giám sát không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc can thiệp vào công việc của các thành viên Hội đồng hoặc của các thành viên Ban giúp việc của Hội đồng với động cơ, mục đích cá nhân thì các thành viên Hội đồng hoặc thành viên Ban giúp việc của Hội đồng có quyền đề nghị Trưởng ban giám sát đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ và báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

*** Hội đồng tuyển dụng:**

1. Thành phần Hội đồng xét tuyển theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng 07 người gồm:

- 1.1. Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Y tế;
- 1.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là 01 Phó Giám đốc Sở Y tế;
- 1.3. Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là đại diện lãnh đạo phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế;
- 1.4. Các ủy viên khác gồm đại diện Lãnh đạo Trung tâm Y tế các huyện: Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát (mỗi đơn vị 01 người) và đại diện lãnh đạo hoặc chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế (01 người).

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng xét tuyển như sau:

2.1. Chủ tịch Hội đồng xét tuyển:

- a) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng xét tuyển theo quy định, chỉ đạo việc xét tuyển đúng quy chế, nội quy kỳ xét tuyển công chức, viên chức;
- b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng xét tuyển;
- c) Quyết định thành lập Ban kiểm tra phiếu dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch;
- d) Tổ chức việc xây dựng đề phỏng vấn, thực hành theo đúng quy định, bảo đảm bí mật đề phỏng vấn, thực hành theo chế độ tài liệu "Mật";
- đ) Tổ chức việc phỏng vấn, thực hành và tổng hợp kết quả theo quy định;
- e) Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển;
- g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức kỳ xét tuyển.

2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng xét tuyển:

Giúp Chủ tịch Hội đồng xét tuyển điều hành hoạt động của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2.3. Các thành viên của Hội đồng xét tuyển do Chủ tịch Hội đồng phân công nhiệm vụ cụ thể để bảo đảm các hoạt động của Hội đồng đúng quy định.

2.4. Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng:

- a) Chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết của Hội đồng và ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng;
- b) Tổ chức, chuẩn bị tài liệu hướng dẫn ôn tập cho thí sinh (nếu có);
- c) Tổ chức việc thu phí dự xét tuyển, quản lý thu, chi và thanh quyết toán phí dự xét tuyển theo quy định;
- d) Tổng hợp, báo cáo kết quả xét tuyển với Hội đồng xét tuyển.

Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập các ban gồm: Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; Ban kiểm tra sát hạch; Ban giúp việc trên cơ sở các thành viên Hội đồng đề nghị.

2.5. Không bố trí những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển hoặc của bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

Bước 3: Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển

1. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Trưởng ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch Hội đồng xét tuyển và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên;

b) Các thành viên Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện nhiệm vụ kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển;

c) Thành viên kiêm Thư ký thực hiện nhiệm vụ ghi biên bản các cuộc họp, tổng hợp danh sách thí sinh được thi vòng 2 và các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

2. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Người được cử làm thành viên Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển là công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển;

b) Không cử làm thành viên Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển đối với những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ hoặc con nuôi của người dự xét tuyển hoặc những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

Bước 4: Ban Kiểm tra, sát hạch

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban kiểm tra sát hạch:

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng xét tuyển xây dựng đề phỏng vấn, thực hành bảo đảm có số dư so với số lượng thí sinh được triệu tập dự thi theo từng vị trí tuyển dụng để thí sinh bốc thăm ngẫu nhiên. Nội dung đề phỏng vấn, thực hành bảo đảm chính xác, khoa học, lời văn, câu chữ rõ ràng, đánh giá toàn diện năng lực, khả năng của người dự tuyển; phải phù hợp với yêu cầu của ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng với vị trí dự tuyển. Đề phỏng vấn, thực hành phải có đáp án, thang điểm kèm theo (chi tiết đến 5 điểm), được đóng trong túi đựng đề thi, được niêm phong và bảo quản theo chế độ tài liệu "Mật".

b) Tổ chức bố trí thành viên Ban kiểm tra sát hạch phỏng vấn, thực hành trên nguyên tắc mỗi thí sinh phải có ít nhất 02 thành viên trở lên chấm điểm phỏng vấn, thực hành;

c) Tổng hợp kết quả phỏng vấn, thực hành và bàn giao biên bản, phiếu điểm chấm phỏng vấn, thực hành cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển;

d) Bảo mật kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban kiểm tra sát hạch:

a) Tham gia xây dựng đề phỏng vấn, thực hành theo phân công của Trưởng ban kiểm tra sát hạch;

b) Thực hiện việc chấm điểm phỏng vấn, thực hành theo đáp án và thang điểm của đề phỏng vấn, thực hành;

c) Báo cáo các dấu hiệu vi phạm trong quá trình tổ chức phỏng vấn, thực hành với Trưởng ban kiểm tra sát hạch và kiến nghị hình thức xử lý.

3. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm tra sát hạch:

a) Người được cử làm thành viên Ban kiểm tra sát hạch là công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển;

b) Không cử làm thành viên Ban kiểm tra sát hạch đối với những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ hoặc con nuôi của người dự xét tuyển hoặc những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

Ban Kiểm tra, sát hạch có trách nhiệm xây dựng danh mục, nội dung, tài liệu ôn tập cho kỳ xét tuyển; đồng thời xây dựng đề phỏng vấn, thực hành theo đúng quy định, bảo đảm bí mật đề theo chế độ tài liệu “Mật”.

Kiểm tra, sát hạch bằng hình thức phỏng vấn. Nội dung ôn tập sẽ được công khai trên trang điện tử của Sở Y tế và niêm yết tại trụ sở Trung tâm Y tế các huyện Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát. Các thí sinh đăng ký dự tuyển tự tra cứu trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế (địa chỉ <http://ytethanhhoa.gov.vn>) hoặc liên hệ trực tiếp với Trung tâm Y tế các huyện Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát để được hướng dẫn, cung cấp tài liệu ôn tập.

Bước 5: Chuẩn bị tổ chức xét tuyển

1. Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Sở Y tế gửi thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn (vòng 2).

Địa điểm tổ chức phỏng vấn chia thành 3 địa điểm:

- Tuyển dụng viên chức Trạm Y tế cấp xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Quan Hóa tổ chức phỏng vấn tại Trung tâm Y tế huyện Quan Hóa, địa chỉ: Khu 4, thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Tuyển dụng viên chức Trạm Y tế cấp xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn tổ chức phỏng vấn tại Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn, địa chỉ: khu 6, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tuyển dụng viên chức Trạm Y tế cấp xã thuộc Trung tâm Y tế huyện Mường Lát tổ chức phỏng vấn tại Trung tâm Y tế huyện Mường Lát, địa chỉ: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

2. Trước ngày tổ chức phỏng vấn 01 ngày, Hội đồng xét tuyển niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng đề phỏng vấn; sơ đồ vị trí các phòng đề phỏng vấn; nội quy, quy chế xét tuyển.

3. Trước ngày tổ chức xét tuyển ít nhất 01 ngày, Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển phải hoàn thành các công tác chuẩn bị cho kỳ xét tuyển gồm:

Chuẩn bị các mẫu biểu liên quan đến tổ chức xét tuyển: Danh sách thí sinh để gọi vào phỏng vấn; danh sách đề thí sinh ký xác nhận sau khi phỏng vấn; mẫu biên bản giao, nhận đề phỏng vấn; mẫu biên bản mở đề phỏng vấn; mẫu biên bản bàn giao kết quả phỏng vấn; mẫu biên bản xử lý vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển; mẫu biên bản tạm giữ các giấy tờ, vật dụng của thí sinh vi phạm quy chế, nội quy kỳ xét tuyển và mẫu biên bản khác có liên quan.

Chuẩn bị thẻ cho các thành viên Hội đồng xét tuyển; Ban kiểm tra sát hạch; bộ phận phục vụ kỳ xét tuyển. Thẻ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng xét tuyển, Trưởng ban kiểm tra sát hạch in đầy đủ họ tên và chức danh. Thẻ của các thành viên khác chỉ in chức danh.

Bước 6: Tổ chức xét tuyển

1. Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi phỏng vấn của mỗi thí sinh không quá 30 phút.

2. Khi chấm điểm phỏng vấn các thành viên chấm độc lập trên phiếu chấm điểm đối với từng thí sinh. Điểm phỏng vấn là điểm trung bình cộng của các thành viên tham gia chấm phỏng vấn. Trường hợp các thành viên chấm phỏng vấn chấm điểm chênh lệch nhau từ 5 điểm trở lên đến dưới 10 điểm thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch trao đổi lại với các thành viên tham gia chấm phỏng vấn, sau đó quyết định điểm phỏng vấn. Trường hợp các thành viên chấm phỏng vấn chấm điểm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên thì Trưởng ban kiểm tra sát hạch báo cáo để Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm phỏng vấn, sau đó quyết định điểm phỏng vấn.

Bước 7: Tổng hợp, bàn giao kết quả phỏng vấn

1. Kết quả chấm phỏng vấn phải được tổng hợp vào bảng kết quả chung có chữ ký của các thành viên chấm phỏng vấn và của Trưởng ban kiểm tra sát hạch;

2. Sau khi tổ chức phỏng vấn, Trưởng ban kiểm tra sát hạch bàn giao kết quả phỏng vấn của các thí sinh dự xét tuyển cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển;

Việc bàn giao kết quả phỏng vấn, thực hành phải lập thành biên bản có sự chứng kiến của thành viên Ban giám sát.

3. Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển có trách nhiệm tổng hợp chung kết quả xét tuyển của các thí sinh và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xét tuyển;

4. Chủ tịch Hội đồng xét tuyển tổng hợp kết quả báo cáo Giám đốc Sở Y tế;

Bước 8: Thông báo kết quả, quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

1. Chậm nhất là sau 10 ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng, Sở Y tế niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế các huyện Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát và trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết công khai kết quả xét tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn kiến nghị kết quả tuyển dụng. Không thực hiện phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn.

3. Tổng hợp kết quả tuyển dụng, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;

4. Sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Y tế thông báo về thời gian và địa điểm để người trúng tuyển xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ.

Giám đốc Sở Y tế quyết định tuyển dụng và giao Giám đốc Trung tâm Y tế ký hợp đồng làm việc theo quy định.

5. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.

Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Trang điện tử của Sở Y tế;
- TTYT huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Mường Lát (để thực hiện);
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Hữu Hùng